

Kế Sách, ngày 17 tháng 02 năm 2020.

Số: 10/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 330/2019/TLST-DS, ngày 11 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP K.

Địa chỉ: Số A đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần T, chức danh: Tổng giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Hoàng Ng, chức danh: Phó phòng KHCN kiêm Phó phòng KHDN của Ngân hàng TMCP K – Chi nhánh Sóc Trăng.

Địa chỉ chi nhánh tỉnh Sóc Trăng: Số B đường Tr, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn:* Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và Nguyễn Thị Kim E, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: ấp Đ, thị trấn AT, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

* *Các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1- Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1996.

2- Nguyễn Thị Ngọc T2, sinh năm 2000.

3- Nguyễn Thị Ngọc T3, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: ấp Đ, thị trấn AT, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/. Vợ chồng bị đơn Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Kim E thừa nhận còn thiếu Ngân hàng TMCP K do Chi nhánh Ngân hàng TMCP K tỉnh Sóc Trăng đại diện nhận, số tiền vốn là: 79.000.000đ (*bảy mươi chín triệu đồng*), tiền lãi tính đến hết ngày 07/02/2020 là 142.425đ (*một trăm bốn mươi hai ngàn, bốn trăm hai mươi lăm đồng*), tổng cộng tiền vốn và lãi là: 79.142.425đ (*bảy mươi chín triệu, một trăm bốn mươi hai ngàn, bốn trăm hai mươi lăm đồng*).

- Thời gian giao trả tiền: Bị đơn H và E cam kết trả đủ số tiền vốn và lãi còn thiếu là 79.142.425đ (*bảy mươi chín triệu, một trăm bốn mươi hai ngàn, bốn trăm hai mươi lăm đồng*) cho Chi nhánh Ngân hàng TMCP K tỉnh Sóc Trăng vào ngày 07/03/2020.

- Địa điểm trả tiền: Tại Chi nhánh Ngân hàng TMCP K tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ chi nhánh tỉnh Sóc Trăng: Số B đường Tr, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn H và E đồng ý tiếp tục trả tiền lãi theo mức lãi suất quá hạn đối với số tiền vốn vay còn thiếu Ngân hàng là 79.000.000đ (*bảy mươi chín triệu đồng*) theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký tính từ ngày 08/02/2020 cho đến khi trả hết nợ vốn vay.

2/. Xử lý tài sản thế chấp: Bị đơn H và E đồng ý phát mãi tài sản thế chấp là 3.930m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa 580, tờ bản đồ số 05, tọa lạc tại ấp Đ, xã AT (nay là thị trấn AT), huyện K, tỉnh Sóc Trăng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng cấp cho hộ ông Nguyễn Văn H ngày 13/4/1999, theo Hợp đồng thế chấp số 229/15/HĐTC-BDS/2100-5448 ngày 23/11/2015 mà các bên đã ký, để Ngân hàng thu hồi nợ, nếu ông H và bà E vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn theo thỏa thuận tại Tòa án.

3/. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bị đơn H và E đồng ý chịu tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 750.000đ (*bảy trăm năm mươi ngàn đồng*). Do nguyên đơn là Ngân hàng TMCP K đã nộp và đã sử dụng hết cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ nên ông H và bà E có nghĩa vụ trả chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho nguyên đơn với số tiền là 750.000đ (*bảy trăm năm mươi ngàn đồng*).

4/. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.006.000đ (*hai triệu không trăm lẻ sáu ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002533 ngày 11/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn H và E đồng ý chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 1.978.500đ (*một triệu, chín trăm bảy mươi tám ngàn, năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Nam Trung